

Số: 1079/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 28 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính; sửa đổi thời gian, bổ sung cách thức thực hiện thủ tục hành chính nộp hồ sơ trực tuyến lĩnh vực môi trường và lĩnh vực đo đạc bản đồ tại Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 373/TTr-STNMT ngày 26 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 danh mục thủ tục hành chính; sửa đổi thời gian và bổ sung cách thức thực hiện thủ tục hành chính nộp hồ sơ trực tuyến lĩnh vực môi trường và lĩnh vực đo đạc bản đồ tại Quyết định 497/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh cụ thể như sau:

1. Công bố 02 danh mục thủ tục hành chính về lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh.

(có danh mục kèm theo).

2. Sửa đổi thời gian giải quyết thủ tục hành chính: “Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/ Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường” như sau:

- Thời gian thẩm định:

+ Tối đa là 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

của các dự án thuộc Phụ lục IIa, Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP;

+ Tối đa là 25 (hai mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục III nhưng không thuộc Phụ lục IIa, Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP;

+ Tối đa là 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với hình thức thẩm định thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan đối với các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 40/2019/NĐ-CP bao gồm các dự án thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thời hạn phê duyệt: Tối đa là 20 (hai mươi) ngày làm việc.

3. Bổ sung cách thức thực hiện thủ tục hành chính nộp hồ sơ trực tuyến đối với: Mục II phần A, mục II phần B, mục II phần C thuộc lĩnh vực môi trường; Mục VI phần A thuộc lĩnh vực đo đạc bản đồ tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KSTTHC, N (40b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG

THỦ TỤC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH	Thời hạn xem xét cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, đầy đủ: - 15 ngày làm việc; - 30 ngày làm việc trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đóng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH,	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	Không	- Luật Bảo vệ Môi trường 2014; - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn, thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý CTNH; - Thông tư 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn Nghị định 40/2019/NĐ-CP sửa đổi nghị định hướng dẫn Luật bảo vệ môi trường và

		trong đó thời gian Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra cơ sở trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (Thời gian kiểm tra đối với một cơ sở không quá 02 ngày làm việc) và 15 ngày còn lại có trách nhiệm cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH * Lưu ý: Thời gian sửa đổi, bổ sung hồ sơ không tính vào thời hạn xem xét, cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ	Không	quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành.
2	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH	Thời hạn xem xét cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải CTNH				- Luật Bảo vệ Môi trường 2014; - Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

				- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết hướng dẫn, thi hành Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý CTNH; - Thông tư 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn Nghị định 40/2019/NĐ-CP sửa đổi nghị định hướng dẫn Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành.	
		tục hành (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La	sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, đây đủ: - 15 ngày làm việc; - 30 ngày làm việc trong trường hợp đăng ký chủ nguồn thải CTNH thuộc đối tượng tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH trong khuôn viên cơ sở phát sinh CTNH, trong đó thời gian Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra cơ sở trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (Thời gian kiểm tra đối với một cơ sở không quá 02 ngày làm việc) và 15 ngày còn	

[illegible]